

Số -KH/ĐU
(DỰ THẢO)

KẾ HOẠCH

thực hiện Kế hoạch số 117-KH/TU, ngày 11/9/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Quy định số 114-QĐ/TW của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm Quy định số 114-QĐ/TW, Kế hoạch số 117-KH/TU và các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác cán bộ; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, người đứng đầu, cán bộ, đảng viên, nhất là đội ngũ tham mưu công tác tổ chức, cán bộ về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ.

- Cụ thể hóa các nhiệm vụ của Kế hoạch số 117-KH/TU phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh; gắn kiểm soát quyền lực với đổi mới, nâng cao chất lượng công tác cán bộ, xây dựng đội ngũ cán bộ đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất của Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh; phân công rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian, rõ kết quả.

- Thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, các quy định, quy trình, quy chế về công tác cán bộ; đề cao trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, người đứng đầu và cá nhân được giao nhiệm vụ.

- Chủ động phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi lợi dụng, lạm dụng quyền lực, chạy chức, chạy quyền, tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ.

- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa công tác xây dựng Đảng, công tác tổ chức cán bộ, kiểm tra, giám sát và quản lý nhà nước; tránh chồng chéo, bỏ sót nhiệm vụ.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền và nâng cao nhận thức, trách nhiệm

1.1. Nội dung nhiệm vụ:

- Tổ chức quán triệt, tuyên truyền Quy định số 114-QĐ/TW, Kế hoạch số 117-KH/TU và các quy định có liên quan về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ.

- Lồng ghép nội dung thực hiện Quy định số 114-QĐ/TW trong sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt chuyên đề, hội nghị cán bộ chủ chốt và hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cán bộ.

- Tập trung nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, tập thể lãnh đạo và cán bộ tham mưu công tác tổ chức, cán bộ; nhận diện các biểu hiện chạy chức, chạy quyền, tác động, can thiệp trái quy định và lợi ích nhóm.

1.2. Đơn vị chủ trì: Ban Xây dựng Đảng.

1.3. Đơn vị thực hiện: Các tổ chức đảng trực thuộc; cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ.

1.4. Đơn vị phối hợp: UBKT Đảng ủy; Văn phòng Đảng ủy; Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan.

1.5. Thời gian thực hiện: Triển khai trong tháng 9/2026; thực hiện thường xuyên.

2. Rà soát, hoàn thiện quy định, quy chế và quy trình công tác cán bộ

2.1. Nội dung nhiệm vụ:

- Rà soát các quy định, quy chế, quy trình về công tác cán bộ thuộc thẩm quyền lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy UBND tỉnh và thẩm quyền quản lý nhà nước của UBND tỉnh.

- Tập trung vào các nội dung: (i) Quy trình tuyển dụng, tiếp nhận, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ. (ii) Đánh giá, bố trí, sử dụng, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại. (iii) Giới thiệu cán bộ ứng cử, cho thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, từ chức. (iv) Phân định trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, người đứng đầu, cơ quan tham mưu, thẩm định và cá nhân có liên quan.

- Phát hiện những quy định còn thiếu, chồng chéo, chưa rõ thẩm quyền hoặc có nguy cơ phát sinh lợi dụng, lạm dụng quyền lực; đề xuất sửa đổi, bổ sung theo quy định.

2.2. Đơn vị chủ trì: Ban Xây dựng Đảng đối với nội dung thuộc công tác xây dựng Đảng; Sở Nội vụ đối với nội dung thuộc quản lý nhà nước về cán bộ, công chức, viên chức.

2.3. Đơn vị thực hiện: Ban Xây dựng Đảng; Sở Nội vụ; các cơ quan, đơn vị.

2.4. Đơn vị phối hợp: Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy và cấp ủy các tổ chức đảng trực thuộc.

2.5. Thời gian thực hiện: Cập nhật thường xuyên khi có quy định mới.

3. Kiểm soát chặt chẽ các khâu của công tác cán bộ

3.1. Nội dung nhiệm vụ:

- Thực hiện nghiêm các nguyên tắc, quy định, quy trình về công tác cán bộ; bảo đảm khách quan, công khai, minh bạch, dân chủ và đúng thẩm quyền.

- Tăng cường kiểm soát các khâu dễ phát sinh tiêu cực, nhất là: (i) Tuyển dụng, tiếp nhận, quy hoạch và bổ nhiệm cán bộ. (ii) Đánh giá, lấy phiếu tín nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử. (iii) Điều động, luân chuyển, bố trí, sử dụng và thực hiện chính sách cán bộ. (iv) Thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện, hồ sơ và quy trình trước khi cấp có thẩm quyền quyết định.

- Không xem xét, đề xuất, bố trí, sử dụng cán bộ không bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện; không để xảy ra tác động, can thiệp trái quy định, vận động cá nhân hoặc lợi ích nhóm trong công tác cán bộ.

3.2. Đơn vị chủ trì: Sở Nội vụ chủ trì tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện chuyển đổi vị trí công tác theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; các sở, ban, ngành, đơn vị tổ chức thực hiện đối với

vị trí thuộc phạm vi quản lý. Ban Xây dựng Đảng tham mưu cấp ủy đối với nội dung điều động, luân chuyển cán bộ thuộc thẩm quyền của Đảng ủy.

3.3. *Đơn vị thực hiện:* Ban Xây dựng Đảng; Sở Nội vụ; các cơ quan, đơn vị.

3.4. *Đơn vị phối hợp:* UBKT Đảng ủy; Văn phòng Đảng ủy; cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc.

3.5. *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên, trong từng quy trình công tác cán bộ.

4. Thực hiện điều động, luân chuyển và chuyển đổi vị trí công tác

4.1. Nội dung thực hiện

- Rà soát cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện điều động, luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện, xác định rõ đối tượng, vị trí, thời hạn, yêu cầu nhiệm vụ, thẩm quyền và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị.

- Ưu tiên rà soát những vị trí công tác có nguy cơ phát sinh tham nhũng, tiêu cực; bảo đảm việc chuyển đổi đúng đối tượng, đúng quy định, không làm gián đoạn hoạt động của cơ quan, đơn vị.

4.2. *Đơn vị chủ trì:* Sở Nội vụ đối với chuyển đổi vị trí công tác theo pháp luật; Ban Xây dựng Đảng đối với nội dung thuộc công tác cán bộ của Đảng.

4.3. *Đơn vị thực hiện:* Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc; tổ chức đảng có liên quan.

4.4. *Đơn vị phối hợp:* UBKT Đảng ủy; Ban Xây dựng Đảng; các cơ quan tham mưu về tổ chức, cán bộ.

4.5. *Thời gian thực hiện:* Rà soát trong quý IV/2026; xây dựng kế hoạch thực hiện từ quý I/2027 và hằng năm.

5. Tăng cường kiểm tra, giám sát, tự kiểm tra và xử lý vi phạm

5.1. Nội dung thực hiện:

- Xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định số 114-QĐ/TW và Kế hoạch số 117-KH/TU và Kế hoạch này.

- Tập trung kiểm tra, giám sát: (i) Việc chấp hành nguyên tắc, quy trình, quy chế công tác cán bộ. (ii) Trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, người đứng đầu. (iii) Những khâu, lĩnh vực có nguy cơ phát sinh tham nhũng, tiêu cực. (iv) Việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị, tố cáo liên quan đến công tác cán bộ.

- Kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các hành vi vi phạm; xem xét trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan theo thẩm quyền.

- Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, phân loại, xử lý phản ánh, kiến nghị, tố cáo liên quan đến công tác cán bộ theo thẩm quyền; bảo đảm khách quan, đúng quy định, không để xảy ra việc lợi dụng phản ánh, tố cáo để gây mất đoàn kết nội bộ.

5.2. *Đơn vị chủ trì:* Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

5.3. *Đơn vị thực hiện:* UBKT Đảng ủy; cấp ủy các tổ chức đảng trực thuộc theo nội dung được kiểm tra, giám sát.

5.4. *Đơn vị phối hợp:* Ban Xây dựng Đảng; Văn phòng Đảng ủy; cơ quan, đơn vị liên quan.

5.5. *Thời gian thực hiện:* Xây dựng chương trình trong quý IV hằng năm; triển khai theo chương trình và kiểm tra đột xuất khi cần thiết.

6. Kiểm soát tài sản, thu nhập và phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực

6.1 Nội dung thực hiện:

- Tổ chức thực hiện nghiêm việc kê khai, công khai và kiểm soát tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.
- Gắn việc kiểm soát tài sản, thu nhập với công tác cán bộ, nhất là khi bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển hoặc xem xét các nội dung thuộc thẩm quyền.
- Kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý những dấu hiệu vi phạm; thực hiện bảo mật thông tin theo quy định.

6.2. Đơn vị chủ trì:

- *UBND tỉnh và cơ quan chuyên môn:* thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước, tổ chức kê khai, công khai và kiểm soát tài sản, thu nhập theo thẩm quyền pháp luật.
- *UBKT Đảng ủy:* thực hiện kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền của cơ quan kiểm tra Đảng.
- *Cấp ủy, tổ chức đảng:* lãnh đạo, chỉ đạo, giám sát việc thực hiện trách nhiệm của cán bộ, đảng viên; xử lý hoặc kiến nghị xử lý theo thẩm quyền khi phát hiện vi phạm.

6.3. Đơn vị thực hiện: Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc; cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện kê khai.

6.4. Đơn vị phối hợp: Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy; cơ quan thanh tra và các cơ quan liên quan.

6.5. Thời gian thực hiện: Thường xuyên; thực hiện theo kỳ kê khai và yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

7. Xây dựng đội ngũ tham mưu và chuyển đổi số

7.1. Nội dung thực hiện:

- Rà soát, kiện toàn đội ngũ cán bộ làm công tác tổ chức, cán bộ; chú trọng phẩm chất chính trị, đạo đức công vụ, bản lĩnh, tính công tâm, khách quan, tinh thần trách nhiệm và ý thức bảo mật.
- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ; nâng cao năng lực thẩm định, tham mưu, kiểm tra hồ sơ, nhận diện và phòng ngừa nguy cơ tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ.
- Thực hiện việc bố trí, phân công cán bộ làm công tác tham mưu theo đúng quy định, bảo đảm không để người có liên quan đến vi phạm bị xử lý kỷ luật đảm nhiệm nhiệm vụ trái với quy định hiện hành.
- Tiếp tục số hóa hồ sơ cán bộ, hoàn thiện cơ sở dữ liệu cán bộ, đảng viên thuộc phạm vi quản lý; bảo đảm dữ liệu chính xác, đầy đủ, cập nhật, thống nhất và bảo mật.
- Từng bước ứng dụng công nghệ số trong quản lý hồ sơ, theo dõi tiến độ, kiểm soát quy trình công tác cán bộ; phân quyền truy cập phù hợp, hạn chế nguy cơ sửa đổi, khai thác hoặc sử dụng dữ liệu trái quy định.
- Gắn chuyển đổi số với cải cách thủ tục hành chính, nâng cao hiệu quả tham mưu và trách nhiệm giải trình trong công tác cán bộ.

7.2. *Đơn vị chủ trì:* Ban Xây dựng Đảng đối với công tác tham mưu xây dựng Đảng; Sở Nội vụ đối với công tác tổ chức cán bộ thuộc UBND tỉnh.

7.3. *Đơn vị thực hiện:* Ban Xây dựng Đảng; Sở Nội vụ; các cơ quan, đơn vị có liên quan.

7.4. *Đơn vị phối hợp:* UBKT Đảng ủy; Văn phòng Đảng ủy; các tổ chức đảng trực thuộc; cơ quan chuyên môn về chuyên đổi số, công nghệ thông tin.

7.5. *Thời gian thực hiện:* Rà soát, đề xuất trong quý IV/2026; thực hiện đào tạo, bồi dưỡng hằng năm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện Quy định số 114-QĐ/TW và Kế hoạch số 117-KH/TU; xem xét, quyết định hoặc cho ý kiến đối với công tác cán bộ thuộc thẩm quyền; chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ quyền lực trong công tác cán bộ; xử lý hoặc kiến nghị xử lý các trường hợp vi phạm theo thẩm quyền.

1. Ủy ban nhân dân tỉnh: Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc phạm vi quản lý thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về quản lý cán bộ, công chức, viên chức; rà soát, hoàn thiện quy chế, quy trình thuộc thẩm quyền; thực hiện tuyển dụng, sử dụng, đánh giá, bổ nhiệm, điều động, chuyển đổi vị trí công tác và các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức đúng quy định, phân cấp và thẩm quyền; tăng cường thanh tra, kiểm tra, tự kiểm tra việc thực hiện; kịp thời chấn chỉnh, xử lý vi phạm thuộc thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý.

2. Cấp ủy các tổ chức đảng trực thuộc: Tổ chức quán triệt Quy định số 114-QĐ/TW, Kế hoạch số 117-KH/TU và Kế hoạch này đến cấp ủy, cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu và cán bộ tham mưu công tác cán bộ. Rà soát việc thực hiện các quy định, quy trình công tác cán bộ thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những sơ hở, thiếu sót. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đúng tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình, thẩm quyền trong từng khâu công tác cán bộ; không để xảy ra tác động, can thiệp, vận động, lợi ích nhóm và các hành vi vi phạm Quy định số 114-QĐ/TW. Tăng cường tự kiểm tra, giám sát. Báo cáo kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh (qua Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy) theo thời hạn quy định.

3. Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy chủ trì tham mưu, hướng dẫn, đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện; phối hợp với UBND tỉnh, Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan rà soát, hoàn thiện quy trình công tác cán bộ.

4. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy chủ trì tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát; tập trung vào những nội dung, lĩnh vực có nguy cơ phát sinh vi phạm trong công tác cán bộ. Tham mưu xem xét, xử lý hoặc đề nghị xử lý tổ chức đảng, đảng viên vi phạm theo thẩm quyền.

5. Văn phòng Đảng ủy phối hợp theo dõi, đôn đốc việc triển khai Kế hoạch; bảo đảm điều kiện phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của Ban Thường vụ Đảng ủy; quản lý, lưu trữ hồ sơ theo quy định.

6. Chế độ báo cáo, sơ kết, tổng kết:

- Báo cáo kết quả thực hiện hằng năm: Trước ngày 15/12.

- Báo cáo sơ kết: Quý II/2028.
- Báo cáo tổng kết: Quý IV/2030 hoặc theo yêu cầu của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Báo cáo đột xuất: Thực hiện khi có yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

Giao Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy chủ trì tham mưu tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch của Ban Thường vụ Đảng ủy thực hiện Kế hoạch số 117-KH/TU, ngày 11/9/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Quy định số 114-QĐ/TW, ngày 11/7/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ./.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Ban Tổ chức TU;
- Ban Thường vụ Đảng ủy;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc ĐU;
- Các tổ chức đảng trực thuộc;
- Lưu VP, Ban XDĐ.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Hoàng Xuân Hường

PHỤ LỤC**PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH***(Kèm theo Kế hoạch số ...-KH/ĐU ngày .../9/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy)*

STT	Nội dung nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Sản phẩm
1	Xây dựng, ban hành kế hoạch cụ thể hóa	Ban Xây dựng Đảng	UBKT, Văn phòng, TCCSĐ,...	Tháng 9/2026	Kế hoạch
2	Quán triệt, tuyên truyền Quy định 114 và KH 117	Ban Xây dựng Đảng	TCCS Đ, Các cơ quan, đơn vị	Thường xuyên	Tài liệu, báo cáo
3	Rà soát, hoàn thiện quy định, quy trình cán bộ	Ban Xây dựng Đảng/ Sở Nội vụ	UBKT, Văn phòng, TCCSĐ, cơ quan, đơn vị	Thường xuyên	Báo cáo, đề xuất
4	Kiểm soát các khâu công tác cán bộ	Ban Xây dựng Đảng/ Sở Nội vụ/ các cơ quan, đơn vị	Các cơ quan tham mưu, giúp việc	Thường xuyên	Hồ sơ, biên bản
5	Điều động, luân chuyển, chuyển đổi vị trí	Ban Xây dựng Đảng/ Sở Nội vụ/các cơ quan, đơn vị	UBKT Đảng ủy; các cơ quan tham mưu về tổ chức, cán bộ.	Quý I/2027 và hằng năm	Kế hoạch, báo cáo
6	Kiểm tra, giám sát thực hiện	UBKT Đảng ủy	Ban Xây dựng Đảng; Văn phòng Đảng ủy; cơ quan, đơn vị liên quan	Theo chương trình	Kết luận, báo cáo
7	Kê khai, kiểm soát tài sản, thu nhập	UBND tỉnh/ UBKT ĐU/ các cơ quan, đơn vị	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy; cơ quan thanh tra và các cơ quan liên quan.	Thường xuyên	Hồ sơ, báo cáo

8	Số hóa hồ sơ, cơ sở dữ liệu cán bộ	Ban Xây dựng Đảng/đơn vị liên quan	Văn phòng, cơ quan chuyên môn	Quý IV/2026 và hằng năm	Cơ sở dữ liệu
9	Tổng hợp, báo cáo, sơ kết, tổng kết	Ban Xây dựng Đảng	Văn phòng, UBKT, Tổ chức đảng trực thuộc; các cơ quan, đơn vị liên quan	Định kỳ	Báo cáo